

DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC LỚP ĐH, CĐ CHÍNH QUY THI LẠI

(Dành cho sinh viên thuộc diện thi lại của học kỳ 1, năm học 2018 - 2019)

STT	Lớp học phần	Mã LHP	MSSV	Tên sinh viên	Tên học phần	Hình thức thi
1	010100016401	15DXB2	D15XB001	Quang Xuân Hoàng Anh	Phát hành báo chí	Tự luận
2	010100016401	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Phát hành báo chí	Tự luận
3	010100016401	15DXB2	D15XB046	Trần Thiên Luân	Phát hành báo chí	Tự luận
4	010100014201	15DVH1	D15VH131	Trần Long Hải	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	Tự luận
5	010100014202	15DDT1	D15DT025	Mai Nữ Huỳnh Anh	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	Tự luận
6	010100046001	15DVN1	D15VN003	Du Hoài Ân	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
7	010100046002	15DVN2	D15VN232	Lâm Chí Vĩ	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
8	010100046001	15DVN1	D15VN021	Lâm Thành Đại	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
9	010100046002	15DVN2	D15VN066	Mai Thị Hồng	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
10	010100046002	15DVN2	D15VN192	Nguyễn Thái Thuận	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận

11	010100046002	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
12	010100046003	15DVN3	D15VN075	Trần Thị Quỳnh Hương	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
13	010100046001	15DVN1	D15VN142	Trần Văn Phi	Tiếng Anh chuyên ngành P.II	Tự luận
14	010100037703	17DQLDS	D17BT015	Trịnh Ngọc Thảo	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tự luận
15	010100033701	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Xã hội thông tin	Tự luận
16	010100033701	18DTV	D18TV019	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Xã hội thông tin	Tự luận
17	010100007801	16DTV1	D16TV013	Lâm Xuân Khánh	Hệ thống lưu trữ và tra cứu tài liệu thông tin	Tự luận
18	020100071501	16CXB1	C16XB011	Đỗ Chiến Thắng	Kế toán doanh nghiệp xuất bản phẩm	Tự luận
19	010100081101	18DCN	D18VH152	Đào Anh Thư	Nghệ thuật học đại cương	Tự luận
20	010100045201	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng Việt Nam	Tự luận
21	010100045202	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng Việt Nam	Tự luận
22	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL019	Bùi Quang Đạo	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
23	010100037503	18DQL1	D18QL035	Huỳnh Thị Ngọc Phú	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
24	010100037503	18DQL1	D18QL087	Lê Ánh Dương	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
25	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL109	Lê Thị Thảo Ly	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

26	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL113	Lê Thị Thu Vân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
27	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL153	Liêu Vinh Phú	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
28	010100037504	18DQLHDAN	D18QL121	Lương Mai Thanh Thư	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
29	010100037503	18DQL1	D18QL092	Nguyễn Huyền Trang	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

30	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL174	Nguyễn Thị Nguyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
31	010100037503	18DQL1	D18QL060	Nguyễn Thị Yến Nhi	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
32	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL156	Phạm Ngọc Sơn Nam	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
33	010100037503	18DQL1	D18QL081	Sơn Công Đình	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
34	010100037503	18DQL1	D18QL027	Trần Ngọc Bảo Trang	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
35	010100037503	18DQL1	D18QL018	Trần Nguyễn Thanh Ngân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
36	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL057	Trần Thị Phương Nhung	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
37	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL031	Võ Thị Yến Vy	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
38	010100037505	18DQLVHKNT1	D18QL116	Vương Khánh Dư	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
39	010100037510	18DDL3	D18DL292	Đặng Thị Kim Tiến	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
40	010100037506	18DLH1	D18DL038	Dương Thị Thảo Nguyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
41	010100037506	18DLH1	D18DL113	Hà Thị Thùy Linh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
42	010100037507	18DLH2	D18DL246	Lâm Quách Tuyết Nhung	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
43	010100037507	18DLH2	D18DL171	Lê Thị Ngọc Hà	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
44	010100037507	18DLH2	D18DL205	Lê Thị Như Hào	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

45	010100037507	18DLH2	D18DL238	Lư Võ Trọng Nhân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
46	010100037507	18DLH2	D18DL224	Lưu Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
47	010100037507	18DLH2	D18DL273	Nguyễn Hồng Ân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
48	010100037507	18DLH2	D18DL295	Nguyễn Huy Hoàng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
49	010100037507	18DLH2	D18DL167	Nguyễn Khánh Vinh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
50	010100037507	18DLH2	D18DL236	Nguyễn Mạnh Hùng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
51	010100037506	18DLH1	D18DL120	Nguyễn Phương Khả	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
52	010100037510	18DDL3	D17VN023	Nguyễn Thị Chúc Ly	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
53	010100037509	18DDL2	D18DL247	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
54	010100037507	18DLH2	D18DL217	Nguyễn Thị Yến Nhi	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
55	010100037507	18DLH2	D18DL194	Nguyễn Trúc Ly	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
56	010100037507	18DLH2	D18DL239	Phạm Như Đạt	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
57	010100037510	18DDL3	D18DL050	Phạm Văn Nguyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
58	010100037510	18DDL3	D18DL145	Tạ Thị Mỹ Duyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
59	010100037507	18DLH2	D18DL223	Trần Hoàng Lan Viên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

60	010100037507	18DLH2	D18DL281	Trần Thị Ngọc Thắm	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
61	010100037511	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
62	010100037513	18DCN	D18VH147	Đặng Nhật Hạ	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
63	010100037513	18DCN	D18VH152	Đào Anh Thư	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
64	010100037513	18DCN	D18VH148	Đoàn Thị Hương Giang	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
65	010100037511	18DVNH1	D18VN041	Đồng Thị Thanh Xoan	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
66	010100037511	18DVNH1	D18VN024	Huỳnh Trọng Nhật	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
67	010100037513	18DCN	D18VH150	Lê Ngọc Khiêm	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
68	010100037513	18DCN	D18VH154	Lê Trung Kiên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
69	010100037511	18DVNH1	D18VN031	Lục Sĩ Thành Đạt	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
70	010100037513	18DCN	D18VH015	Nguyễn Lâm Xuân Kiều	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
71	010100037513	18DCN	D18VH070	Nguyễn Thị Hồng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
72	010100037513	18DCN	D18VH139	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
73	010100037513	18DCN	D18VH038	Nguyễn Thị Phước Thịnh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
74	010100037513	18DCN	D18VH108	Nguyễn Văn Minh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

75	010100037513	18DCN	D18VH116	Phạm Phương Uyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
76	010100037513	18DCN	D18VH142	Phạm Thảo Tường Vy	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
77	010100037513	18DCN	D18VH054	Phạm Thị Mỹ Chi	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
78	010100037513	18DCN	D18VH136	Trần Ngọc Đăng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
79	010100037513	18DCN	D18VH137	Trần Thái An	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
80	010100037511	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
81	010100037513	18DCN	D18VH144	Võ Yên Trang	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
82	010100037513	18DCN	D18VH132	Vũ Thành Phát	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
83	010100037501	18DTV	D18TV009	Lê Vũ Khánh Linh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
84	010100037501	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
85	010100037501	18DTV	D18TV019	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
86	010100037501	18DTV	D18TV036	Phạm Thị Quỳnh Nga	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
87	010100037501	18DTV	D18TV028	Trần Thanh Dương	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
88	010100037502	18DXB1	D18XB032	Ngô Nguyễn Hoàng Kim Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
89	010100037502	18DXB1	D18XB045	Nguyễn Văn Nghĩa	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

90	010100037514	18DBT	D18BT004	Dương Thị Ngọc Nhi	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
91	010100037517	18DQLDS	D18BT178	Hồ Thị Thu Trang	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
92	010100037514	18DBT	D18BT007	Mai Hoàng Yến	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
93	010100037517	18DQLDS	D18BT194	Mai Tuấn Anh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
94	010100037517	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
95	010100037517	18DQLDS	D18BT175	Ngô Mỹ Linh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
96	010100037517	18DQLDS	D18BT177	Nguyễn Anh Quân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
97	010100037514	18DBT	D18BT001	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
98	010100037517	18DQLDS	D18BT199	Phạm Thị Ngọc Linh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
99	010100037517	18DQLDS	D18BT200	Phạm Văn Mẫn	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

100	010100037514	18DBT	D18BT002	Phan Thị Phương Thảo	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
101	010100037517	18DQLDS	D18XB009	Phan Thị Thùy Dung	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
102	010100037516	18DTT	D18VH088	Đinh Thị Vui	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
103	010100037516	18DTT	D18VH062	Đinh Thị Hoàng Anh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
104	010100037516	18DTT	D18VH089	Đỗ Thị Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
105	010100037516	18DTT	D18VH122	Lê Kim Ty	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
106	010100037516	18DTT	D18VH074	Lê Nguyễn Thiên Kim	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
107	010100037516	18DTT	D18VH114	Lê Tiểu My	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
108	010100037516	18DTT	D18VH031	Nguyễn Hồng Thanh Vy	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
109	010100037516	18DTT	D18VH055	Nguyễn Thị Bảo Trân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
110	010100037516	18DTT	D18VH059	Nguyễn Thị Kim Ngân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
111	010100037516	18DTT	D18VH032	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
112	010100037516	18DTT	D18VH043	Nguyễn Thị Xuân Tươi	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
113	010100037516	18DTT	D18VH046	Nguyễn Thụy Thúy An	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
114	010100037516	18DTT	D18VH093	Nguyễn Xuân Uyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

115	010100037516	18DTT	D18VH123	Sầm Thị Kiểm	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
116	010100037516	18DTT	D18VH110	Trần Hữu Đức	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
117	010100037516	18DTT	D18VH016	Trần Thị Kim Thảo	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
118	010100037516	18DTT	D18VH071	Trần Thị Thuận Anh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
119	010100037516	18DTT	D18VH023	Trần Thị Thúy Vy	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
120	010100037516	18DTT	D18VH127	Trịnh Kim Khánh	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
121	010100037516	18DTT	D18VH079	Trịnh Thị Như Ý	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
122	010100037515	18DDT	D18DT048	Huâng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
123	010100037515	18DDT	D18DT064	H' Kham	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
124	010100037515	18DDT	D18DT067	H' Ngân	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
125	010100037515	18DDT	D18DT083	Hà Trung Tình	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
126	010100037515	18DDT	D18DT073	Huỳnh Hoàng Duyên	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
127	010100037515	18DDT	D18DT007	Lâm Anh Tuấn	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
128	010100037515	18DDT	D18DT009	Lư Hoài Tiền	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
129	010100037515	18DDT	D18DT003	Ngô Thị Anh Thư	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận

130	010100037515	18DDT	D18DT082	Pinăng Thị Ngọc	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
131	010100037515	18DDT	D18DT002	Thuận Thị Ngọc Măng	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin P.I	Tự luận
132	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL128	Bùi Đỗ Linh Thư	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
133	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL082	Cao Bạch Trang Anh	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
134	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
135	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL126	Đinh Thị Kim Thùy	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
136	010100037803	17DQLHDAN	D17QL155	Đoàn Việt Hoa	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
137	010100037803	17DQLHDAN	D17QL151	Dương Thế Anh	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
138	010100037801	17DQL1	D17QL036	Hà Thị Đoan Trang	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
139	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL113	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
140	010100037801	17DQL1	D17QL045	Lê Đức Chiến	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
141	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL103	Lê Ngọc Mai	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
142	010100037801	17DQL1	D17QL178	Lê Văn Thạch	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
143	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL090	Nguyễn Hồng Đức	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
144	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL097	Nguyễn Khấu Như Huỳnh	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận

145	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL104	Nguyễn Như Hoàng Mai	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
146	010100037801	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
147	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL007	Nguyễn Thị Thùy Dương	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
148	010100037801	17DQL1	D17QL037	Nguyễn Thị Thùy Trang	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
149	010100037802	17DQLVHKNT	D17QL179	Phạm Thế Việt	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
150	010100037801	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
151	010100037808	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
152	010100037808	17DVN2	D17VN123	Hồ Quốc Khải	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
153	010100037808	17DVN2	D17VN124	Hoàng Công Gia Khoa	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
154	010100037808	17DVN2	D17VN036	Nguyễn Đức Quang	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
155	010100037808	17DVN2	D17VN117	Nguyễn Hoài Hiếu	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
156	010100037808	17DVN2	D17VN157	Nguyễn Thành Trung	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
157	010100037808	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
158	010100037808	17DVN2	D17VN014	Trần Quang Huy	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
159	010100037807	17DVN1	D17VN091	Vòng Năm Sầu	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận

160	010100037804	17DXB1	D17XB007	Huỳnh Thị Đào	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
161	010100037804	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
162	010100037810	17DTT1	D16VH044	Lê Nguyễn Diễm Quỳnh	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	Tự luận
163	010100043702	17DQTLH2	D17VN264	Bùi Tuyết Vân	Tổng quan du lịch	Tự luận
164	010100043702	17DQTLH2	D17VN158	Huỳnh Thị Hồng Vy	Tổng quan du lịch	Tự luận
165	010100043702	17DQTLH2	D17VN110	Nguyễn Hải Châu	Tổng quan du lịch	Tự luận
166	010100043701	17DQTLH1	D17VN009	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	Tổng quan du lịch	Tự luận
167	010100043701	17DQTLH1	D17VN240	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tổng quan du lịch	Tự luận
168	010100043701	17DQTLH1	D17VN029	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Tổng quan du lịch	Tự luận
169	010100043702	17DQTLH2	D17VN120	Thạch Thị Huyền	Tổng quan du lịch	Tự luận
170	010100043702	17DQTLH2	D17VN077	Trần Bảo Minh	Tổng quan du lịch	Tự luận
171	010100043702	17DQTLH2	D17VN244	Trần Kim Như	Tổng quan du lịch	Tự luận
172	010100043702	17DQTLH2	D17VN234	Trần Lưu Gia Linh	Tổng quan du lịch	Tự luận
173	010100043702	17DQTLH2	D17VN128	Trần Thị Thanh Lương	Tổng quan du lịch	Tự luận
174	010100043702	17DQTLH2	D17VN214	Vũ Quỳnh Anh	Tổng quan du lịch	Tự luận

175	010100038302	18DQLHDAN	D18QL050	Hải Thị Chi Hoa	Mỹ học đại cương	Tự luận
176	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL113	Lê Thị Thu Vân	Mỹ học đại cương	Tự luận
177	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL153	Liêu Vinh Phú	Mỹ học đại cương	Tự luận
178	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL104	Nguyễn Nhật Gia Huy	Mỹ học đại cương	Tự luận
179	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL174	Nguyễn Thị Nguyên	Mỹ học đại cương	Tự luận
180	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL013	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Mỹ học đại cương	Tự luận
181	010100038301	18DQL1	D18QL165	Nguyễn Thúy Hằng	Mỹ học đại cương	Tự luận
182	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL156	Phạm Ngọc Sơn Nam	Mỹ học đại cương	Tự luận
183	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL152	Trần Tuấn Khải	Mỹ học đại cương	Tự luận
184	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL058	Vũ Đức Tuấn	Mỹ học đại cương	Tự luận
185	010100038303	18DQLVHKNT1	D18QL116	Vương Khánh Dư	Mỹ học đại cương	Tự luận
186	010100038306	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Mỹ học đại cương	Tự luận
187	010100038306	18DQLDS	D18BT175	Ngô Mỹ Linh	Mỹ học đại cương	Tự luận
188	010100038306	18DQLDS	D18BT198	Nguyễn Tuấn Ngọc	Mỹ học đại cương	Tự luận
189	010100038306	18DQLDS	D18XB009	Phan Thị Thùy Dung	Mỹ học đại cương	Tự luận

190	010100045601	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch 1	Tự luận
191	010100045602	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch 1	Tự luận
192	010100033603	16DQLVHKNT	D16QL119	Đặng Quỳnh Thư	Xã hội học văn hóa	Tự luận
193	010100033603	16DQL2	D16QL125	Đặng Thị Huỳnh Trâm	Xã hội học văn hóa	Tự luận
194	010100033603	16DQL2	D16QL128	Huỳnh Quốc Việt	Xã hội học văn hóa	Tự luận
195	010100033601	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Xã hội học văn hóa	Tự luận
196	010100033603	16DQL2	D15QL173	Nguyễn Thị Minh Triết	Xã hội học văn hóa	Tự luận
197	010100033603	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Xã hội học văn hóa	Tự luận
198	010100033602	16DQL1	D16QL061	Trần Cẩm Tú	Xã hội học văn hóa	Tự luận
199	010100033601	16DQLVHKNT	D16QL159	Võ Như Thảo	Xã hội học văn hóa	Tự luận
200	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL122	Bùi Đức Thịnh	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
201	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL019	Bùi Quang Đạo	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
202	010100081202	18DQLHDAN	D18QL042	Đỗ Nhật Thành	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
203	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL053	Hoàng Thị Trà Giang	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
204	010100081201	18DQL1	D18QL136	Jakia O`Khang	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận

205	010100081201	18DQL1	D18QL089	Lê Minh Quang	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
206	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL113	Lê Thị Thu Vân	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
207	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL153	Liêu Vinh Phú	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
208	010100081202	18DQLHDAN	D18QL121	Lương Mai Thanh Thư	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
209	010100081201	18DQL1	D18QL096	Lưu Bảo Hoàng Gia	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
210	010100081201	18DQL1	D18QL078	Nay Thị Mĩ Loan	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
211	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL129	Nguyễn Đặng Khánh Linh	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
212	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL174	Nguyễn Thị Nguyên	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
213	010100081202	18DQLHDAN	D18QL173	Nguyễn Thị Thảo	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
214	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL013	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
215	010100081201	18DQL1	D18QL165	Nguyễn Thúy Hằng	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
216	010100081202	18DQLHDAN	D18QL159	Phạm Lễ Quý	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
217	010100081201	18DQL1	D18QL061	Phạm Ngọc Quy	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
218	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL156	Phạm Ngọc Sơn Nam	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
219	010100081202	18DQLHDAN	D18QL086	Phạm Như Ngọc	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận

220	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL163	Phạm Thị Như Quỳnh	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
221	010100081202	18DQLHDAN	D18QL145	Trần Hoàng Khôi	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
222	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL057	Trần Thị Phương Nhung	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
223	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL152	Trần Tuấn Khải	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
224	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL031	Võ Thị Yến Vy	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
225	010100081202	18DQLHDAN	D18QL105	Vương Dương Thế Nguyên	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
226	010100081203	18DQLVHKNT1	D18QL116	Vương Khánh Dur	Đại cương nghệ thuật học	Tự luận
227	010100038001	17DQL1	D17QL065	Báo Nữ Yến Phi	Logic học đại cương	Tự luận
228	010100038001	17DQL1	D17QL078	Chamaléa Phương Trân	Logic học đại cương	Tự luận
229	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL145	Đàng Nguyên Vân	Logic học đại cương	Tự luận
230	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Logic học đại cương	Tự luận
231	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL099	Đỗ Anh Khoa	Logic học đại cương	Tự luận
232	010100038001	17DQL1	D17QL002	Đỗ Quỳnh Anh	Logic học đại cương	Tự luận
233	010100038001	17DQL1	D17QL047	Đoàn Thị Kiều Duyên	Logic học đại cương	Tự luận
234	010100038001	17DQL1	D17QL042	Dương Hồng Anh	Logic học đại cương	Tự luận

235	010100038001	17DQL1	D17QL008	H' Glàng	Logic học đại cương	Tự luận
236	010100038001	17DQL1	D17QL036	Hà Thị Đoan Trang	Logic học đại cương	Tự luận
237	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL094	Hà Thu Hiền	Logic học đại cương	Tự luận
238	010100038001	17DQL1	D17QL031	Hoàng Ngọc Thạch	Logic học đại cương	Tự luận
239	010100038001	17DQL1	D17QL041	Huỳnh Hoàng Trúc Vương	Logic học đại cương	Tự luận
240	010100038001	17DQL1	D17VH004	K' Điều	Logic học đại cương	Tự luận
241	010100038001	17DQL1	D17QL006	K' Duyệt	Logic học đại cương	Tự luận
242	010100038004	17DQLHDAN	D17QL175	Lê Công Trí	Logic học đại cương	Tự luận
243	010100038001	17DQL1	D17QL045	Lê Đức Chiến	Logic học đại cương	Tự luận
244	010100038001	17DQL1	D17QL043	Lê Phan Hiếu Anh	Logic học đại cương	Tự luận
245	010100038001	17DQL1	D17QL029	Lê Thị Thảo	Logic học đại cương	Tự luận
246	010100038001	17DQL1	D17QL062	Lê Thị Quỳnh Như	Logic học đại cương	Tự luận
247	010100038001	17DQL1	D17QL072	Lê Trần Thanh Thuý	Logic học đại cương	Tự luận
248	010100038001	17DQL1	D17QL178	Lê Văn Thạch	Logic học đại cương	Tự luận
249	010100038001	17DQL1	D17QL009	Ngô Thị Hồng Hạnh	Logic học đại cương	Tự luận

250	010100038004	17DQLHDAN	D17QL173	Ngô Thị Thanh Thúy	Logic học đại cương	Tự luận
251	010100038001	17DQL1	D17QL013	Nguyễn Đăng Hoàng Khoa	Logic học đại cương	Tự luận
252	010100038001	17DQL1	D17QL005	Nguyễn Đoàn Khánh Duy	Logic học đại cương	Tự luận
253	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL092	Nguyễn Đức Thanh Hạ	Logic học đại cương	Tự luận
254	010100038001	17DQL1	D17QL017	Nguyễn Kim Ngân	Logic học đại cương	Tự luận
255	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL130	Nguyễn Lê Thị Minh Thư	Logic học đại cương	Tự luận
256	010100038001	17DQL1	D17QL057	Nguyễn Quang Minh	Logic học đại cương	Tự luận
257	010100038001	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Logic học đại cương	Tự luận
258	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL106	Nguyễn Trịnh Quỳnh My	Logic học đại cương	Tự luận
259	010100038001	17DQL1	D17QL063	Phạm Quỳnh Như	Logic học đại cương	Tự luận
260	010100038001	17DQL1	D17QL077	Phạm Xuân Trà	Logic học đại cương	Tự luận
261	010100038001	17DQL1	D17QL071	Phan Voòng Thanh Thảo	Logic học đại cương	Tự luận
262	010100038001	17DQL1	D17QL055	Pi Năng Liên	Logic học đại cương	Tự luận
263	010100038001	17DQL1	D17QL058	Tạ Thị Kim Ngân	Logic học đại cương	Tự luận
264	010100038001	17DQL1	D17QL061	Toàn Thị Nhung	Logic học đại cương	Tự luận

265	010100038001	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Logic học đại cương	Tự luận
266	010100038001	17DQL1	D17QL067	Trần Chanh Sila	Logic học đại cương	Tự luận
267	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL143	Trần Nguyễn Minh Trung	Logic học đại cương	Tự luận
268	010100038001	17DQL1	D17QL021	Trần Thị Yến Nhi	Logic học đại cương	Tự luận
269	010100038003	17DQLVHKNT	D17QL138	Võ Thị Tươi	Logic học đại cương	Tự luận
270	010100038002	17DVH1	D17VH059	Huỳnh Nguyễn Ngọc Trâm	Logic học đại cương	Tự luận
271	010100038002	17DVH1	D17VH045	Lê Đình Tâm	Logic học đại cương	Tự luận
272	010100038002	17DVH1	D17VH047	Lương Kim Thoa	Logic học đại cương	Tự luận
273	010100038002	17DVH1	D17VH011	Ngô Thị Mai Hiền	Logic học đại cương	Tự luận
274	010100038002	17DVH1	D17VH127	Nguyễn Hạnh Ân	Logic học đại cương	Tự luận
275	010100038002	17DVH1	D17VH046	Nguyễn Ngọc Thái	Logic học đại cương	Tự luận
276	010100038002	17DVH1	D17VH050	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Logic học đại cương	Tự luận
277	010100038002	17DVH1	D17VH012	Nguyễn Thị Kim Hiền	Logic học đại cương	Tự luận
278	010100038002	17DVH1	D17VH056	Ong Thanh Tường	Logic học đại cương	Tự luận
279	010100038002	17DVH1	D17VH126	Phan Thị Bích Phượng	Logic học đại cương	Tự luận

280	010100038002	17DVH1	D17VH043	Trần Đạt Thạc Sĩ	Logic học đại cương	Tự luận
281	010100038002	17DVH1	D17VH015	Trịnh Y Hồng	Logic học đại cương	Tự luận
282	010100038002	17DVH1	D17VH010	Võ Thanh Hân	Logic học đại cương	Tự luận
283	010100038805	17DVN3	D17VN206	Đào Thị Thương	Môi trường và con người	Tự luận
284	010100038804	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Môi trường và con người	Tự luận
285	010100038804	17DVN2	D17VN123	Hồ Quốc Khải	Môi trường và con người	Tự luận
286	010100038804	17DVN2	D17VN124	Hoàng Công Gia Khoa	Môi trường và con người	Tự luận
287	010100038803	17DVN1	D17VN071	Lê Xuân Khánh	Môi trường và con người	Tự luận
288	010100038805	17DVN3	D17VN249	Ngô Xuân Sang	Môi trường và con người	Tự luận
289	010100038804	17DVN2	D17VN125	Nguyễn Lê Ngọc Lan	Môi trường và con người	Tự luận
290	010100038804	17DVN2	D17VN018	Nguyễn Tấn Khanh	Môi trường và con người	Tự luận
291	010100038804	17DVN2	D17VN255	Phạm Thị Thu	Môi trường và con người	Tự luận
292	010100038804	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Môi trường và con người	Tự luận
293	010100038805	17DVN3	D17VN208	Trần Đức Toàn	Môi trường và con người	Tự luận
294	010100038805	17DVN3	D17VN225	Trần Minh Hiếu	Môi trường và con người	Tự luận

295	010100038804	17DVN2	D17VN014	Trần Quang Huy	Môi trường và con người	Tự luận
296	010100038803	17DVN1	D17VN256	Trần Thị Thúy	Môi trường và con người	Tự luận
297	010100038803	17DVN1	D17VN096	Võ Thị Thanh Thúy	Môi trường và con người	Tự luận
298	010100038802	17DQLDS	D17BT010	Ngô Thị Hồng Luyến	Môi trường và con người	Tự luận
299	010100038801	17DDT1	D17DT011	Nguyễn Khánh Uyên	Môi trường và con người	Tự luận
300	010100038801	17DDT1	D17DT010	Son Chí Nhạn	Môi trường và con người	Tự luận
301	010100009702	18DDL1	D18DL172	Bùi Thị Bích Hoa	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
302	010100009703	18DDL2	D18DL272	Đàng Thị Nữ Hồng Kông	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
303	010100009705	18DLH1	D18DL049	Đặng Thị Thùy Trang	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
304	010100009704	18DDL3	D18DL256	Danh Đầu	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
305	010100009704	18DDL3	D18DL086	Danh Sê Rây Ươl	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
306	010100009705	18DLH1	D18DL038	Dương Thị Thảo Nguyên	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
307	010100009703	18DDL2	D18DL105	Hà Thị Tuyết Nhung	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
308	010100009702	18DDL1	D18DL094	Hoàng Thị Trang	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
309	010100009704	18DDL3	D18DL195	Huỳnh Thị Thảo Quyên	Kinh tế vĩ mô	Tự luận

310	010100009704	18DDL3	D18DL278	K` Vĩ	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
311	010100009705	18DLH1	D18DL117	Lê Oanh Nhi	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
312	010100009706	18DLH2	D18DL171	Lê Thị Ngọc Hà	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
313	010100009706	18DLH2	D18DL205	Lê Thị Như Hào	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
314	010100009704	18DDL3	D18DL175	Lê Thị Phương Thảo	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
315	010100009702	18DDL1	D18DL032	Lơ Mu K' QuỳNh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
316	010100009706	18DLH2	D18DL184	Lưu Thúy Vi	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
317	010100009705	18DLH1	D18DL043	Mẫu Thị Thúy Tâm	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
318	010100009705	18DLH1	D18DL114	Nguyễn Bảo Ngọc	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
319	010100009703	18DDL2	D18DL283	Nguyễn Chí Linh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
320	010100009705	18DLH1	D18DL137	Nguyễn Hoài Cẩm Tú	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
321	010100009706	18DLH2	D18DL295	Nguyễn Huy Hoàng	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
322	010100009706	18DLH2	D18DL167	Nguyễn Khánh Vinh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
323	010100009704	18DDL3	D18DL164	Nguyễn Kiều Yến	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
324	010100009706	18DLH2	D18DL236	Nguyễn Mạnh Hùng	Kinh tế vĩ mô	Tự luận

325	010100009704	18DDL3	D18DL290	Nguyễn Ngọc Lan Vy	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
326	010100009706	18DLH2	D18DL232	Nguyễn Thái Kim Ngân	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
327	010100009704	18DDL3	D18DL046	Nguyễn Thành Phát	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
328	010100009706	18DLH2	D18DL059	Nguyễn Thị Ngoan	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
329	010100009705	18DLH1	D18DL045	Nguyễn Thị Trinh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
330	010100009705	18DLH1	D18DL056	Nguyễn Thị Kim Tuyết	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
331	010100009705	18DLH1	D18DL071	Nguyễn Thị Phi Phụng	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
332	010100009704	18DDL3	D18DL203	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
333	010100009702	18DDL1	D18DL170	Nguyễn Thị Thùy Linh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
334	010100009706	18DLH2	D18VH028	Nguyễn Thùy Dương	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
335	010100009705	18DLH1	D18DL116	Nguyễn Thụy Vi	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
336	010100009706	18DLH2	D18DL194	Nguyễn Trúc Ly	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
337	010100009702	18DDL1	D18DL250	Nguyễn Vũ Ngọc Tuyền	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
338	010100009702	18DDL1	D18DL189	Phạm Thị Hải Yến	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
339	010100009704	18DDL3	D18DL125	Phạm Tiểu Mi	Kinh tế vĩ mô	Tự luận

340	010100009706	18DLH2	D18DL090	Phan Ngọc Yến	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
341	010100009705	18DLH1	D18DL076	Phan Thị Như Ý	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
342	010100009703	18DDL2	D18DL245	Phan Thị Tùng Lâm	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
343	010100009704	18DDL3	D18DL271	Phan Trần Khả Yến	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
344	010100009706	18DLH2	D18DL230	Quách Nguyễn Thị Kim Ngân	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
345	010100009704	18DDL3	D18DL280	Thanh Thị Tầm	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
346	010100009706	18DLH2	D18DL174	Trần Lê Minh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
347	010100009705	18DLH1	D18DL051	Trần Thị Tươi	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
348	010100009704	18DDL3	D18DL112	Trần Thị Cẩm Nhung	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
349	010100009703	18DDL2	D18DL249	Trần Thị Mỹ Linh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
350	010100009706	18DLH2	D18DL166	Trần Thị Thu Hiền	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
351	010100009704	18DDL3	D18DL022	Trương Đoàn Thịnh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
352	010100009706	18DLH2	D18DL173	Trương Trần Kiêm Kỳ Anh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
353	010100009703	18DDL2	D18DL200	Từ Thị Hồng Nhung	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
354	010100009705	18DLH1	D18DL107	Văn Trần Trúc Thư	Kinh tế vĩ mô	Tự luận

355	010100009705	18DLH1	D18DL091	Võ Huyền Trân	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
356	010100009705	18DLH1	D18VN035	Võ Thị Kiều Thương	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
357	010100009701	17DXB1	D17XB021	Bùi Mai Thảo Uyên	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
358	010100009701	17DXB1	D17XB009	Đặng Thị Thúy Hoa	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
359	010100009701	17DXB1	D17XB019	Đoàn Thị Nguyệt	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
360	010100009701	17DXB1	D17XB022	Huỳnh Mỹ Uyên	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
361	010100009701	17DXB1	D17XB036	Nguyễn Nguyệt Anh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
362	010100009701	17DXB1	D17XB017	Nguyễn Phạm Ánh Ngọc	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
363	010100009701	17DXB1	D17XB011	Nguyễn Quốc Khánh	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
364	010100009701	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Kinh tế vĩ mô	Tự luận
365	010100043902	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Giao tiếp du lịch	Tự luận
366	010100043901	17DVN1	D17VN087	Nguyễn Bảo Phúc	Giao tiếp du lịch	Tự luận
367	010100043901	17DVN1	D17VN086	Nguyễn Đan Ninh	Giao tiếp du lịch	Tự luận
368	010100043903	17DVN3	D17VN187	Nguyễn Phạm Như Ngọc	Giao tiếp du lịch	Tự luận
369	010100043902	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Giao tiếp du lịch	Tự luận

370	010100043901	17DVN1	D17VN099	Phạm Văn Thúc	Giao tiếp du lịch	Tự luận
371	010100043901	17DVN1	D17VN088	Phạm Xuân Phúc	Giao tiếp du lịch	Tự luận
372	010100043901	17DVN1	D17VN095	Thanh Thị Thu Thiện	Giao tiếp du lịch	Tự luận
373	010100043901	17DVN1	D17VN105	Thị Vương	Giao tiếp du lịch	Tự luận
374	010100043904	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Giao tiếp du lịch	Tự luận
375	010100043905	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Giao tiếp du lịch	Tự luận
376	010100043904	16DVN1	D16VN004	Nguyễn Văn Anh	Giao tiếp du lịch	Tự luận
377	010100043904	16DVN1	D16VN133	Trần Văn An	Giao tiếp du lịch	Tự luận
378	010100010101	15DXB1	D15XB036	Bùi Văn Khánh	Kỹ năng giao tiếp kinh doanh xuất bản phẩm	Tự luận
379	010100010101	15DXB1	D15XB052	Nguyễn Việt Quang Minh	Kỹ năng giao tiếp kinh doanh xuất bản phẩm	Tự luận
380	010100010102	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Kỹ năng giao tiếp kinh doanh xuất bản phẩm	Tự luận
381	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL082	Cao Bạch Trang Anh	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
382	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL111	Châu Nguyễn Kim Ngọc	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
383	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
384	010100019201	17DQL1	D17QL002	Đỗ Quỳnh Anh	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận

385	010100019201	17DQL1	D17QL008	H' Glàng	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
386	010100019201	17DQL1	D17QL036	Hà Thị Đoan Trang	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
387	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL113	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
388	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL103	Lê Ngọc Mai	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
389	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL109	Nguyễn Hoàng Ngân	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
390	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL130	Nguyễn Lê Thị Minh Thư	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
391	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL104	Nguyễn Như Hoàng Mai	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
392	010100019201	17DQL1	D17QL057	Nguyễn Quang Minh	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
393	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL107	Nguyễn Thị Hồng Nga	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
394	010100019201	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
395	010100019201	17DQL1	D17QL077	Phạm Xuân Trà	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
396	010100019201	17DQL1	D17QL058	Tạ Thị Kim Ngân	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
397	010100019201	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
398	010100019203	17DQLVHKNT	D17QL125	Trần Quang Thiện	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận
399	010100019201	17DQL1	D17QL044	Võ Thị Trâm Anh	Quản lý nhà nước về văn hóa	Tự luận

400	010100119901	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Lịch sử Văn hóa Việt Nam	Tự luận
401	010100119901	18DVNH1	D18VN031	Lục Sĩ Thành Đạt	Lịch sử Văn hóa Việt Nam	Tự luận
402	010100119901	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Lịch sử Văn hóa Việt Nam	Tự luận
403	010100075603	18DCN	D18VH038	Nguyễn Thị Phước Thịnh	Văn hóa và văn hóa học	Tự luận
404	010100072801	18DXB1	D18XB045	Nguyễn Văn Nghĩa	Đại cương xuất bản	Tự luận
405	010100072801	18DXB1	D18XB025	Võ Thị Hương	Đại cương xuất bản	Tự luận
406	010100039003	17DVN2	D17VN011	Danh Thị Thúy Hằng	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
407	010100039003	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
408	010100039003	17DVN2	D17VN157	Nguyễn Thành Trung	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
409	010100039003	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
410	010100039002	17DVN1	D17VN088	Phạm Xuân Phúc	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
411	010100039002	17DVN1	D17VN096	Võ Thị Thanh Thúy	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
412	010100039001	17DVH1	D16VH006	Nguyễn Phúc Nguyên Phương	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam	Tự luận
413	010100044301	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Các dân tộc ở Việt Nam	Tự luận
414	010100044902	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Du lịch sinh thái	Tự luận

415	010100011102	17DVH1	D17VH062	Võ Mạnh Trường	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
416	010100011105	16DQL2	D16QL093	Bùi Văn Linh	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
417	010100011105	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
418	010100011105	16DQL2	D16QL091	Phạm Hoàng Khiết	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
419	010100011104	16DQL1	D16QL011	Vũ Duy Anh	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
420	010100011101	15DQL1	D15QL002	Lê Đăng An	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
421	010100011103	15DQL2	D15QL042	Nguyễn Thị Thu Hiền	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
422	010100011103	15DQL2	D15QL052	Trần Thị Kim Hương	Kỹ thuật thuật soạn thảo văn bản	Tự luận
423	010100045501	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
424	010100045501	16DVN1	D16VN109	Huỳnh Quốc Tế	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
425	010100045502	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
426	010100045501	16DVN1	D16VN059	Nguyễn Thị Tịnh	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
427	010100045501	16DVN1	D16VN061	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
428	010100045501	16DVN1	D16VN031	Nguyễn Văn Minh	Tuyển điểm du lịch	Tự luận
429	010100044502	17DQTLH2	D17VN151	Châu Anh Thư	Kinh tế du lịch	Tự luận

430	010100044501	17DQTLH1	D17VN236	Hồ Ngọc Mạo	Kinh tế du lịch	Tự luận
431	010100044502	17DQTLH2	D17VN265	Huỳnh Thị Thanh Vy	Kinh tế du lịch	Tự luận
432	010100044501	17DQTLH1	D17VN235	Lê Thị Ly	Kinh tế du lịch	Tự luận
433	010100044501	17DQTLH1	D17VN009	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	Kinh tế du lịch	Tự luận
434	010100044501	17DQTLH1	D17VN240	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Kinh tế du lịch	Tự luận
435	010100044502	17DQTLH2	D17VN119	Phạm Thị Ánh Hồng	Kinh tế du lịch	Tự luận
436	010100044502	17DQTLH2	D17VN244	Trần Kim Như	Kinh tế du lịch	Tự luận
437	010100044502	17DQTLH2	D17VN128	Trần Thị Thanh Lương	Kinh tế du lịch	Tự luận
438	010100067703	18DVH	D18VH120	Lê Hoài Thư	Văn hóa dân gian	Tự luận
439	010100067702	17DVH1	D17VH045	Lê Đình Tâm	Văn hóa dân gian	Tự luận
440	010100067702	17DVH1	D17VH056	Ong Thanh Tường	Văn hóa dân gian	Tự luận
441	010100067701	16DVH1	D16VH073	Lê Thị Hạnh Nguyên	Văn hóa dân gian	Tự luận
442	010100075901	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Nhập môn khu vực học và Việt Nam học	Tự luận
443	010100075901	18DVNH1	D18VN031	Lục Sĩ Thành Đạt	Nhập môn khu vực học và Việt Nam học	Tự luận
444	010100075901	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Nhập môn khu vực học và Việt Nam học	Tự luận

445	010100076001	18DDT	D18DT073	Huỳnh Hoàng Duyên	Lịch sử Việt Nam đại cương	Tự luận
446	010100020701	17DXB1	010100020701	Nguyễn Thị Cúc	Tâm lý khách hàng	Tự luận
447	010100021901	17DTV1	D17XB028	Đỗ Thị Thảo Thuận	Thông tin học đại cương	Tự luận
448	010100021901	17DTV1	D17TV006	Phạm Trung Hiếu	Thông tin học đại cương	Tự luận
449	010100044702	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Địa lý du lịch Việt Nam	Tự luận
450	010100044702	17DVN2	D17VN146	Huỳnh Gia Thái	Địa lý du lịch Việt Nam	Tự luận
451	010100044702	17DVN2	D17VN145	Huỳnh Thị Kim Thanh	Địa lý du lịch Việt Nam	Tự luận
452	010100044702	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Địa lý du lịch Việt Nam	Tự luận
453	010100044701	17DVN1	D17VN095	Thanh Thị Thu Thiện	Địa lý du lịch Việt Nam	Tự luận
454	010100038204	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Xã hội học đại cương	Tự luận
455	010100038206	18DCN	D18VH152	Đào Anh Thư	Xã hội học đại cương	Tự luận
456	010100038206	18DCN	D18VH108	Nguyễn Văn Minh	Xã hội học đại cương	Tự luận
457	010100038206	18DCN	D18VH116	Phạm Phương Uyên	Xã hội học đại cương	Tự luận
458	010100038204	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Xã hội học đại cương	Tự luận
459	010100038206	18DCN	D18VH132	Vũ Thành Phát	Xã hội học đại cương	Tự luận

460	010100038202	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Xã hội học đại cương	Tự luận
461	010100038202	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Xã hội học đại cương	Tự luận
462	010100038202	17DVN2	D17VN041	Trần Thị Thu Thảo	Xã hội học đại cương	Tự luận
463	010100038410	18DLH2	D18VH028	Nguyễn Thùy Dương	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
464	010100038409	18DLH1	D18VN035	Võ Thị Kiều Thương	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
465	010100038407	18DTV	D18TV009	Lê Vũ Khánh Linh	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
466	010100038407	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
467	010100038407	18DTV	D18TV019	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
468	010100038408	18DXB1	D18XB045	Nguyễn Văn Nghĩa	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
469	010100038402	17DQLVHKNT	D17QL145	Đàng Nguyên Vân	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
470	010100038402	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
471	010100038401	17DQL1	D17QL027	Lê Nhật Quỳnh	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
472	010100038401	17DQL1	D17QL178	Lê Văn Thạch	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
473	010100038401	17DQL1	D17QL013	Nguyễn Đăng Hoàng Khoa	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
474	010100038401	17DQL1	D17QL017	Nguyễn Kim Ngân	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận

475	010100038402	17DQLVHKNT	D17QL120	Nguyễn Phạm Hoài Thanh	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
476	010100038401	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
477	010100038401	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
478	010100038404	17DDT1	D17DT016	Chau Kim Sơn	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
479	010100038404	17DDT1	D17DT010	Sơn Chí Nhạn	Lịch sử văn minh thế giới	Tự luận
480	010100040602	17DQTLH2	D17VN239	Huỳnh Như Ngọc	Tâm lý học đại cương	Tự luận
481	010100040601	17DQTLH1	D17VN229	Lê Nguyễn Ngọc Hương	Tâm lý học đại cương	Tự luận
482	010100040601	17DQTLH1	D17VN009	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	Tâm lý học đại cương	Tự luận
483	010100040601	17DQTLH1	D17VN024	Phạm Thị Thanh Minh	Tâm lý học đại cương	Tự luận
484	010100040602	17DQTLH2	D17VN244	Trần Kim Như	Tâm lý học đại cương	Tự luận
485	010100040602	17DQTLH2	D17VN188	Trần Thái Nguyên	Tâm lý học đại cương	Tự luận
486	010100040602	17DQTLH2	D17VN128	Trần Thị Thanh Lương	Tâm lý học đại cương	Tự luận
487	010100038102	17DTV1	D17TV003	Nguyễn Hoàng Mỹ Duyên	Tâm lý học	Tự luận
488	010100038102	17DTV1	D17TV006	Phạm Trung Hiếu	Tâm lý học	Tự luận
489	010100038102	17DTV1	D17TV001	Võ Thị Tuyết Anh	Tâm lý học	Tự luận

490	010100038101	17DXB1	D17XB026	Hạ Thị Yến Thu	Tâm lý học	Tự luận
491	010100038101	17DXB1	D17XB022	Huỳnh Mỹ Uyên	Tâm lý học	Tự luận
492	010100038101	17DXB1	D17XB023	Nguyễn Hương Phi	Tâm lý học	Tự luận
493	010100038101	17DXB1	D17XB036	Nguyễn Nguyệt Anh	Tâm lý học	Tự luận
494	010100038101	17DXB1	D17XB017	Nguyễn Phạm Ánh Ngọc	Tâm lý học	Tự luận
495	010100038101	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Tâm lý học	Tự luận
496	010100038101	17DXB1	D17XB024	Phạm Ngọc Sơn	Tâm lý học	Tự luận
497	010100038103	17DTT1	D17VH085	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm lý học	Tự luận
498	010100072901	18DXB1	D18XB045	Nguyễn Văn Nghĩa	Lịch sử xuất bản Việt Nam	Tự luận
499	010100047606	17DQTLH2	D17VN119	Phạm Thị Ánh Hồng	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	Tự luận
500	010100047606	17DQTLH2	D17VN128	Trần Thị Thanh Lương	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	Tự luận
501	010100045305	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	Tự luận
502	010100045303	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Tổng quan khách sạn – nhà hàng	Tự luận
503	010100038512	18DLH2	D18DL246	Lâm Quách Tuyết Nhung	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
504	010100038508	18DDL1	D18DL053	Lê Thị Thu Huệ	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận

505	010100038508	18DDL1	D18DL032	Lơ Mu K' Quỳnh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
506	010100038512	18DLH2	D18DL295	Nguyễn Huy Hoàng	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
507	010100038512	18DLH2	D18DL236	Nguyễn Mạnh Hùng	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
508	010100038512	18DLH2	D18DL267	Nguyễn Thị Oanh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
509	010100038510	18DDL3	D17VN023	Nguyễn Thị Chúc Ly	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
510	010100038511	18DLH1	D18DL064	Nguyễn Thị Minh Thương	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
511	010100038508	18DDL1	D18DL082	Phan Thị Ngọc Thúy	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
512	010100038512	18DLH2	D18DL174	Trần Lê Minh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
513	010100038511	18DLH1	D18VN035	Võ Thị Kiều Thương	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
514	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL111	Châu Nguyễn Kim Ngọc	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
515	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL145	Đàng Nguyên Vân	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
516	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
517	010100038501	17DQL1	D17QL002	Đỗ Quỳnh Anh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
518	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL093	Đỗ Thị Mỹ Hạnh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
519	010100038501	17DQL1	D17QL042	Dương Hồng Anh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận

520	010100038501	17DQL1	D17QL036	Hà Thị Đoan Trang	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
521	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL113	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
522	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL132	Lê Thị Thủy Tiên	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
523	010100038501	17DQL1	D17QL178	Lê Văn Thạch	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
524	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL144	Mai Thị Tuyết Trúc	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
525	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL105	Nguyễn Hoài Mộng	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
526	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL097	Nguyễn Khẩu Như Huỳnh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
527	010100038501	17DQL1	D17QL017	Nguyễn Kim Ngân	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
528	010100038501	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
529	010100038501	17DQL1	D17QL010	Nguyễn Thị Thu Hiền	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
530	010100038504	17DQLHDAN	D17QL168	Nguyễn Trần Bình Quyên	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
531	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL123	Nguyễn Trần Hiếu Thảo	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
532	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL106	Nguyễn Trịnh Quỳnh My	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
533	010100038501	17DQL1	D17QL077	Phạm Xuân Trà	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
534	010100038501	17DQL1	D17QL058	Tạ Thị Kim Ngân	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận

535	010100038503	17DQLDS	D17QL181	Tôn Kim Anh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
536	010100038501	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
537	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL143	Trần Nguyễn Minh Trung	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
538	010100038503	17DQLVHKNT	D17QL102	Trương Hoàng Lộc	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
539	010100038502	17DVH1	D17VH064	Lê Thị Xuyến	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
540	010100038502	17DVH1	D17VH001	Lê Thị Kim Anh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
541	010100038502	17DVH1	D16VH006	Nguyễn Phúc Nguyên Phương	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
542	010100038502	17DVH1	D17VH002	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
543	010100038502	17DVH1	D17VH038	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
544	010100038502	17DVH1	D17VH043	Trần Đạt Thạc Sĩ	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Tự luận
545	010100032104	17DVN2	D17VN034	Hồ Minh Phong	Văn hóa học đại cương	Tự luận
546	010100032103	17DVN1	D17VN086	Nguyễn Đan Ninh	Văn hóa học đại cương	Tự luận
547	010100032104	17DVN2	D17VN137	Phạm Thị Bích Nhung	Văn hóa học đại cương	Tự luận
548	010100032104	17DVN2	D16VN144	Trần Thị Hoài Phương	Văn hóa học đại cương	Tự luận
549	010100032102	17DTV1	D17XB028	Đỗ Thị Thảo Thuận	Văn hóa học đại cương	Tự luận

550	010100032101	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Văn hóa học đại cương	Tự luận
551	010100032101	17DXB1	D17XB004	Phan Đỗ Mỹ Chi	Văn hóa học đại cương	Tự luận
552	010100044601	16DVN1	D16VN162	Hà Quang Trường	Lịch sử Việt Nam	Tự luận
553	010100044602	17DVN1	D16VN117	Lê Thị Ngọc Thương	Lịch sử Việt Nam	Tự luận
554	010100018901	16DQLVHKNT	D16QL151	Lê Sỹ Phong	Quản lý lễ hội	Tự luận
555	010100018901	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Quản lý lễ hội	Tự luận
556	010100018903	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Quản lý lễ hội	Tự luận
557	010100011801	17DBT1	D17BT031	Hồ Duy Tân	Lịch sử mỹ thuật Việt Nam	Tự luận
558	010100045802	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Lễ tân du lịch	Tự luận
559	010100009801	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Kinh tế xuất bản	Tự luận
560	010100045802	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Thủ tục xuất nhập cảnh và bảo hiểm du lịch	Tự luận
561	010100045702	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch 2	Tự luận
562	010100045802	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Thiết kế và tổ chức sự kiện trong du lịch	Tự luận
563	010100045702	15DVN2	D15VN194	Nguyễn Thị Thương	Các loại hình dịch vụ bổ sung trong du lịch	Tự luận
564	010100027501	16DTV1	D16TV013	Lâm Xuân Khánh	Trụ sở trang thiết bị cơ quan thư viện - thông tin	Tự luận

565	010100027501	16DTV1	D16TV023	Võ Thanh Ngân	Trụ sở trang thiết bị cơ quan thư viện - thông tin	Tự luận
566	010100013201	16DTV1	D16TV013	Lâm Xuân Khánh	Mô tả nội dung tài liệu mức độ 2 (tóm tắt, dẫn giải, tổng luận)	Tự luận
567	010100026701	16DVH1	D16VH073	Lê Thị Hạnh Nguyên	Toàn cầu hóa và những vấn đề đương đại	Tự luận
568	010100037901	17DVH1	D17VH035	Lương Gia Nhi	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
569	010100037901	17DVH1	D17VH055	Lý Thanh Tùng	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
570	010100037901	17DVH1	D17VH057	Nguyễn Ngọc Đoàn Trang	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
571	010100037901	17DVH1	D17VH006	Nguyễn Thị Kim Dương	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
572	010100037901	17DVH1	D17VH061	Nguyễn Trọng Trí	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
573	010100037901	17DVH1	D17VH010	Võ Thanh Hân	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
574	010100037903	17DTV1	D17XB028	Đỗ Thị Thảo Thuận	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
575	010100037903	17DTV1	D17TV006	Phạm Trung Hiếu	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
576	010100037902	17DXB1	D17XB021	Bùi Mai Thảo Uyên	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
577	010100037902	17DXB1	D17XB007	Huỳnh Thị Đào	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
578	010100037902	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
579	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL026	Đoàn Văn Thành	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận

580	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL063	Hồ Nguyễn Anh Phương	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
581	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL053	Hoàng Thị Trà Giang	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
582	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL109	Lê Thị Thảo Ly	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
583	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL167	Lê Văn Thái	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
584	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL153	Liêu Vinh Phú	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
585	010100041104	18DQLHDAN	D18QL121	Lương Mai Thanh Thư	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
586	010100041103	18DQL1	D18QL160	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
587	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL174	Nguyễn Thị Nguyên	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
588	010100041104	18DQLHDAN	D18QL090	Nguyễn Thị Như Ngọc	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
589	010100041104	18DQLHDAN	D18QL043	Nguyễn Thị Yến Linh	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
590	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL156	Phạm Ngọc Sơn Nam	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
591	010100041104	18DQLHDAN	D18QL112	Võ Văn Nễ	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
592	010100041104	18DQLHDAN	D18QL105	Vương Dương Thế Nguyên	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
593	010100041105	18DQLVHKNT1	D18QL116	Vương Khánh Dư	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
594	010100041106	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận

595	010100041108	18DCN	D18VH152	Đào Anh Thư	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
596	010100041107	18DVH	D18VH096	Dương Lê Thùy Dương	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
597	010100041107	18DVH	D18VH052	Nguyễn Thị Hà	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
598	010100041107	18DVH	D18VH102	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
599	010100041106	18DVNH1	D18VN028	Phạm Nguyễn Minh Trí	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
600	010100041106	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
601	010100041107	18DVH	D18VH047	Võ Thị Phương Huỳnh	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
602	010100041101	18DTV	D18TV009	Lê Vũ Khánh Linh	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
603	010100041101	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
604	010100041101	18DTV	D18TV019	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
605	010100041101	18DTV	D18TV031	Phan Đại Huy	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
606	010100041102	18DXB1	D18XB045	Nguyễn Văn Nghĩa	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
607	010100041109	18DBT	D18BT008	Adrong H' Hằng	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
608	010100041109	18DBT	D18BT005	Đào Ngọc Bảo Châu	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
609	010100041109	18DQLDS	D18BT178	Hồ Thị Thu Trang	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận

610	010100041109	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
611	010100041109	18DQLDS	D18BT175	Ngô Mỹ Linh	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
612	010100041109	18DQLDS	D18XB009	Phan Thị Thùy Dung	Pháp luật Việt Nam đại cương	Tự luận
613	010100034303	16DQL2	D16QL124	Đỗ Thị Ngọc Tuyền	Xây dựng văn hóa cộng đồng	Tự luận
614	010100034301	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Xây dựng văn hóa cộng đồng	Tự luận
615	010100034303	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Xây dựng văn hóa cộng đồng	Tự luận
616	010100040401	17DTT1	D16VH044	Lê Nguyễn Diễm Quỳnh	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong nghiên cứu	Tự luận
617	010100009601	17DXB1	D17XB019	Đoàn Thị Nguyệt	Kinh tế vi mô	Tự luận
618	010100009601	17DXB1	D17XB011	Nguyễn Quốc Khánh	Kinh tế vi mô	Tự luận
619	010100009601	17DXB1	D17XB005	Nguyễn Thị Cúc	Kinh tế vi mô	Tự luận
620	010100009601	17DXB1	D17XB034	Phạm Huỳnh Thu Trang	Kinh tế vi mô	Tự luận
621	010100022501	18DTV	D18TV033	Đào Thị Vọng Hoa	Thư viện học đại cương	Tự luận
622	010100022501	18DTV	D18TV009	Lê Vũ Khánh Linh	Thư viện học đại cương	Tự luận
623	010100022501	18DTV	D18TV032	Nguyễn Thành Tài	Thư viện học đại cương	Tự luận
624	010100022501	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Thư viện học đại cương	Tự luận

625	010100022501	18DTV	D18TV019	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Thư viện học đại cương	Tự luận
626	010100022501	18DTV	D18TV031	Phan Đại Huy	Thư viện học đại cương	Tự luận
627	010100033701	18DTV	D18TV030	Nguyễn Thị Dung	Xã hội thông tin	Tự luận
628	010100015501	17DTV1	D17TV006	Phạm Trung Hiếu	Phân loại tài liệu	Tự luận
629	010100020401	17DDT1	D17DT016	Chau Kim Sơn	Sân khấu học đại cương	Tự luận
630	010100034801	15DXB1	D15XB101	Huỳnh Sơn Tùng	Xuất nhập khẩu xuất bản phẩm	Tự luận
631	010100034802	15DXB2	D15XB013	Phạm Lê Đức	Xuất nhập khẩu xuất bản phẩm	Tự luận
632	010100034802	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Xuất nhập khẩu xuất bản phẩm	Tự luận
633	010100034802	15DXB2	D15XB046	Trần Thiên Luân	Xuất nhập khẩu xuất bản phẩm	Tự luận
634	010100075801	18DVNH1	D18VN045	Bùi Hoàng Yến Ngọc	Tài nguyên Việt Nam	Tự luận
635	010100075801	18DVNH1	D18VN028	Phạm Nguyễn Minh Trí	Tài nguyên Việt Nam	Tự luận
636	010100075801	18DVNH1	D18VN021	Trần Thị Hồng Xuyến	Tài nguyên Việt Nam	Tự luận
637	010100075801	18DVNH1	D18VN029	Trần Trang Đài	Tài nguyên Việt Nam	Tự luận
638	020100071701	16CXB1	C16XB010	Võ Nhân Tài	Tin học ứng dụng (quản lý bán hàng)	Tiểu luận
639	010100008401	16DXB1	D16XB014	Nguyễn Thị Cẩm Loan	Khai thác nguồn hàng xuất bản phẩm	Tiểu luận

640	010100008401	16DXB1	D16XB015	Vũ Nhật Minh	Khai thác nguồn hàng xuất bản phẩm	Tiểu luận
641	010100009501	15DTT1	D15VH064	Đoàn Nhị Lan Phương	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
642	010100009501	15DTT1	D15VH086	Huỳnh Minh Thùy	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
643	010100009501	15DTT1	D15VH091	Ngô Dương Ngọc Trâm	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
644	010100009501	15DTT1	D15VH046	Ngô Trương Hoàng Mai	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
645	010100009501	15DTT1	D15VH075	Nguyễn Thị Phương Thảo	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
646	010100009501	15DTT1	D15VH057	Võ Thị Yến Nhi	Kinh tế truyền thông	Tiểu luận
647	010100008002	15DXB2	D15XB001	Quang Xuân Hoàng Anh	Hoạt động xuất bản các nước Đông Nam Á và TG	Tiểu luận
648	010100008002	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Hoạt động xuất bản các nước Đông Nam Á và TG	Tiểu luận
649	010100016202	16DTT1	D16VH016	Phạm Lê Nhã Bình	Pháp luật và đạo đức truyền thông	Tiểu luận
650	010100016202	16DTT1	D16VH020	Trương Tấn Điền	Pháp luật và đạo đức truyền thông	Tiểu luận
651	010100017701	16DDT1	D15DT027	Phạm Huy Hoàng	Phương pháp thu thập và xử lý dữ liệu định tính	Tiểu luận
652	010100018703	16DQL2	D16QL093	Bùi Văn Linh	Quản lý di sản văn hóa	Tiểu luận
653	010100018701	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Quản lý di sản văn hóa	Tiểu luận
654	010100018703	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Quản lý di sản văn hóa	Tiểu luận

655	010100018702	16DQL1	D16QL035	Tiêu Thị Kim Ngân	Quản lý di sản văn hóa	Tiểu luận
656	010100019904	18DLH1	D18DL137	Nguyễn Hoài Cẩm Tú	Quản trị học	Tiểu luận
657	010100019905	18DLH2	D18VH028	Nguyễn Thùy Dương	Quản trị học	Tiểu luận
658	010100019904	18DLH1	D18VN035	Võ Thị Kiều Thương	Quản trị học	Tiểu luận
659	010100025101	17DQL1	D17QL178	Lê Văn Thạch	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
660	010100025102	17DQLVHKNT	D17QL130	Nguyễn Lê Thị Minh Thư	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
661	010100025102	17DQLVHKNT	D17QL120	Nguyễn Phạm Hoài Thanh	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
662	010100025102	17DQLVHKNT	D17QL127	Nguyễn Thành Thủ	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
663	010100025102	17DQLVHKNT	D17QL107	Nguyễn Thị Hồng Nga	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
664	010100025101	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
665	010100025302	18DQLDS	D18BT178	Hồ Thị Thu Trang	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
666	010100025302	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
667	010100025302	18DQLDS	D18BT175	Ngô Mỹ Linh	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
668	010100025303	16DTT1	D16VH021	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
669	010100025303	16DTT1	D16VH016	Phạm Lê Nhã Bình	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận

670	010100025303	16DDT1	D16VH020	Trương Tấn Điền	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	Tiểu luận
671	010100026402	16DDT1	D16DT003	Đinh Phan Minh Anh	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
672	010100026402	16DDT1	D16DT004	Huỳnh Thị Ngọc Bích	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
673	010100026402	16DDT1	D16DT019	Nguyễn Minh Nhân	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
674	010100026402	16DDT1	D16DT013	Nguyễn Thị Thanh Hoài	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
675	010100026402	16DDT1	D16DT016	Phạm Minh Khánh	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
676	010100026402	16DDT1	D16DT031	Phạm Thị Nhã Tiên	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
677	010100026402	16DDT1	D16DT006	Phạm Thị Thùy Duyên	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
678	010100026401	15DDT1	D15DT016	Nguyễn Huỳnh Thị Thu Thảo	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
679	010100026401	15DDT1	D15DT004	Nguyễn Mộng Giao	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
680	010100026401	15DDT1	D15DT003	Nguyễn Thị Thùy Dương	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
681	010100026401	15DDT1	D15DT012	Trần Thị Thu Phượng	Tổ chức và quản lý hoạt động du lịch	Tiểu luận
682	010100015902	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Phân tích hoạt động kinh doanh XBP	Tiểu luận
683	010100008502	18DQLDS	D18BT178	Hồ Thị Thu Trang	Khảo cổ học đại cương	Tiểu luận
684	010100008502	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Khảo cổ học đại cương	Tiểu luận

685	010100028801	17DTT1	D16VH044	Lê Nguyễn Diễm Quỳnh	Truyền thông xã hội	Tiểu luận
686	010100040702	17DQTLH2	D17VN128	Trần Thị Thanh Lương	Kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản	Thực hành
687	010100006801	15DQL1	D15QL044	Lê Trung Hiếu	Đồ họa vi tính	Thực hành
688	010100006802	15DQL2	1450141007	Phan Lê Quỳnh Anh	Đồ họa vi tính	Thực hành
689	010100034602	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Xuất bản điện tử	Thực hành
690	010100024801	16DTV1	D16TV013	Lâm Xuân Khánh	Tin học tư liệu	Thực hành
691	010100026004	15DQL2	1450141007	Phan Lê Quỳnh Anh	Tổ chức sự kiện	Thực hành
692	010100027001	15DBT1	D15BT025	Phan Văn Thủ	Tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa	Thực hành
693	010100024501	15DTT1	D15VH075	Nguyễn Thị Phương Thảo	Tiếng Anh chuyên ngành Truyền thông và Văn hóa (nâng cao)	Thực hành
694	010100028701	16DTT1	D16VH020	Trương Tấn Điền	Truyền thông và phát triển	Thuyết trình
695	010100030602	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình
696	010100030602	17DQLVHKNT	D17QL113	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình
697	010100030601	17DQL1	D17QL013	Nguyễn Đăng Hoàng Khoa	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình
698	010100030601	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình
699	010100030602	17DQLVHKNT	D17QL106	Nguyễn Trịnh Quỳnh My	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình

700	010100030601	17DQL1	D17QL074	Trần Anh Thư	Văn hóa dân gian Việt Nam	Thuyết trình
701	010100033801	15DXB1	D15XB036	Bùi Văn Khánh	Xây dựng thương hiệu	Thuyết trình
702	010100033801	15DXB1	D15XB089	Huỳnh Phương Trang	Xây dựng thương hiệu	Thuyết trình
703	010100033801	15DXB1	D15XB103	Trần Phan Tú Uyên	Xây dựng thương hiệu	Thuyết trình
704	010100033802	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Xây dựng thương hiệu	Thuyết trình
705	010100013001	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Marketing văn hóa nghệ thuật	Thuyết trình
706	010100013003	16DQL2	D16QL113	Nguyễn Đào Thảo Quỳnh	Marketing văn hóa nghệ thuật	Thuyết trình
707	010100013003	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Marketing văn hóa nghệ thuật	Thuyết trình
708	010100008002	15DXB2	D15XB001	Quang Xuân Hoàng Anh	Kỹ năng chăm sóc khách hàng	Thuyết trình
709	010100008002	15DXB2	D15XB024	Trần Thị Thu Hiền	Kỹ năng chăm sóc khách hàng	Thuyết trình
710	010100019001	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Quản lý nguồn nhân lực trong các tổ chức VHNT	Thuyết trình
711	010100019003	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Quản lý nguồn nhân lực trong các tổ chức VHNT	Thuyết trình
712	010100039203	17DQLDS	D17BT028	Nguyễn Thị Kim Phụng	Đại cương khoa học giao tiếp	Vấn đáp
713	010100039201	17DDT1	D17DT016	Chau Kim Sơn	Đại cương khoa học giao tiếp	Vấn đáp
714	010100005904	18DQLDS	D18BT186	Mou Ha Met Yasin	Di sản văn hóa	Vấn đáp

715	010100005904	18DQLDS	D18BT175	Ngô Mỹ Linh	Di sản văn hóa	Vấn đáp
716	010100005904	18DQLDS	D18BT198	Nguyễn Tuấn Ngọc	Di sản văn hóa	Vấn đáp
717	010100005902	17DVH1	D17VH037	Đoàn Thị Hồng Nhung	Di sản văn hóa	Vấn đáp
718	010100005902	17DVH1	D17VH045	Lê Đình Tâm	Di sản văn hóa	Vấn đáp
719	010100008701	18DQLHDAN	D18QL173	Nguyễn Thị Thảo	Khoa học quản lý	Vấn đáp
720	010100008801	18DQL1	D18QL079	Đỗ Thị Hoàng	Khoa học quản lý	Vấn đáp
721	010100008801	18DQL1	D18QL123	Lê Thị Bích	Khoa học quản lý	Vấn đáp
722	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL014	Lê Thị Thu Hiền	Khoa học quản lý	Vấn đáp
723	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL153	Liêu Vinh Phú	Khoa học quản lý	Vấn đáp
724	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL174	Nguyễn Thị Nguyên	Khoa học quản lý	Vấn đáp
725	010100008801	18DQL1	D18QL165	Nguyễn Thúy Hằng	Khoa học quản lý	Vấn đáp
726	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL156	Phạm Ngọc Sơn Nam	Khoa học quản lý	Vấn đáp
727	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL072	Phạm Thị Mỹ	Khoa học quản lý	Vấn đáp
728	010100008801	18DQL1	D18QL081	Sơn Công Đình	Khoa học quản lý	Vấn đáp
729	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL152	Trần Tuấn Khải	Khoa học quản lý	Vấn đáp

730	010100008802	18DQLVHKNT1	D18QL116	Vương Khánh Dư	Khoa học quản lý	Vấn đáp
731	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL091	Đặng Nguyễn Ngọc Hải	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
732	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL113	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
733	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL092	Nguyễn Đức Thanh Hạ	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
734	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL120	Nguyễn Phạm Hoài Thanh	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
735	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL127	Nguyễn Thành Thủ	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
736	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL125	Trần Quang Thiện	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
737	010100009301	17DQLVHKNT	D17QL102	Trương Hoàng Lộc	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
738	010100009401	17DQL1	D17QL065	Báo Nữ Yên Phi	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
739	010100009401	17DQL1	D17QL036	Hà Thị Đoan Trang	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
740	010100009401	17DQL1	D17QL039	Hoàng Khánh Trình	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
741	010100009401	17DQL1	D17QL045	Lê Đức Chiến	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
742	010100009401	17DQL1	D17QL043	Lê Phan Hiếu Anh	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
743	010100009401	17DQL1	D17QL020	Nguyễn Thị Kim Nguyên	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
744	010100009401	17DQL1	D17QL058	Tạ Thị Kim Ngân	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp

745	010100009401	17DQL1	D17QL048	Trần Hoàng Khánh Duyên	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
746	010100009401	17DQL1	D17QL044	Võ Thị Trâm Anh	Kinh tế học văn hóa	Vấn đáp
747	010100019403	16DQL2	D16QL093	Bùi Văn Linh	Quản lý thiết chế văn hóa	Vấn đáp
748	010100019401	16DQLVHKNT	D16QL160	Lưu Hoàng Thi	Quản lý thiết chế văn hóa	Vấn đáp
749	010100019403	16DQL2	D16QL174	Nguyễn Trung Hiếu	Quản lý thiết chế văn hóa	Vấn đáp

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC